

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 02-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Biên.

Bà Nông Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Minh Duẩn, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Kiều Văn H, sinh ngày 20/5/1971 tại huyện M, thành phố N. Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã Đ, huyện M, thành phố N; nơi tạm trú: Tổ 19, phường K, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn Th, sinh năm 1936 và bà Tạ Thị H, sinh năm 1939 (đã chết); có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 1973; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/10/2013, Kiều Văn H bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc (đã được chấm dứt tiền sự);

Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn: Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 03/2023/HSST- QĐ ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Có mặt.

Những người bị hại:

- Anh Nguyễn Chung H1, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn V, huyện Ph, tỉnh H. Vắng mặt.

- Anh Long Văn Ng, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện X, tỉnh H. Vắng mặt.

- Anh Lý Văn L, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện X, tỉnh H. (Chết ngày 23/8/2022);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Văn L: Anh Ly A V, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện X, tỉnh H. Vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Lùng A N, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn L, xã Bản Ph, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.

- Anh Long Vãng C, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Thôn Th, xã N, huyện X, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/01/2022, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thạch Q. Địa chỉ: tổ 03, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh H do Nguyễn Hữu Th là Giám đốc, trúng thầu công trình cải tạo, sửa chữa Trường trung học cơ sở Q, huyện V, tỉnh H, do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện V, tỉnh H là chủ đầu tư. Ngày 09/6/2022, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q ký hợp đồng thuê Kiều Văn H, sinh năm 1971; nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện L, thành phố N; nơi tạm trú: Tổ 19, phường K, thành phố H, tỉnh H thi công phần sơn của công trình. Đến ngày 21/08/2022, Hải đưa Lý Văn L, Lùng A N và Long Vãng C, đến sơn công trình trường trung học cơ sở P. Sau đó, đến ngày 22/08/2022, H đưa thêm Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 đến công trình. Tại đây, H chỉ đạo H1 và Ng sử dụng các khung giàn giáo bằng kim loại, ván gỗ, thùng đựng sơn do H1 mang đến từ trước và các cây gỗ được để ở sân trường, dựng thành một hệ thống giàn giáo có kích thước 4,95m x 3,65m, cao 5,3m ở khu vực cầu thang và hành lang tầng hai nhà lớp học hai tầng của trường. Sau khi dựng giàn giáo xong H chỉ đạo H1 và Ng trèo lên giàn giáo làm việc rồi ra về. Sau khi H ra về, Lý Văn L, Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 cùng nhau trèo lên giàn giáo, dùng máy chà khu vực trần tầng hai của nhà lớp học. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, trong khi L, Ng và H1 đang đứng trên trần mặt giàn giáo làm việc thì một cây gỗ dùng để dựng giàn giáo bị gãy, dẫn đến L, Ng, H1 rơi từ mặt giàn giáo xuống nền tầng một. Hậu quả: Lý Văn L, Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H cấp cứu. Do thương tích nặng Lý Văn L đã chết vào hồi 05 giờ ngày 23/08/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Khu lớp học đang xây dựng là tòa nhà xây hai tầng kiên cố, có cầu thang lên xuống ở giữa, có 02 (Hai) phòng học ở tầng một, 02 (Hai) phòng học ở tầng hai.

Hiện trường cụ thể: Được xác định tại cầu thang của tòa nhà. Cầu thang rộng 1,6m, chưa có phần tay vịn, từ chân cầu thang đến chiều nghỉ gồm 12 bậc dài 3,9m, chiều nghỉ có kích thước: 3,65m x 1,7m. Từ chiều nghỉ lên đến tầng hai gồm 12 bậc dài 3,9m.

Giáp chân cầu thang bên phải có 01 (Một) tấm ván làm bằng gỗ (Gồm hai tấm ván ghép lại) kích thước: 02m x 0,31m, dày 02cm. Trên tấm ván có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu nằm rải rác. Bên cạnh có 02 (Hai) thanh kim loại dùng để cố định giàn giáo dài 2,01m, một đầu dính chất màu nâu đỏ nghi là máu (Vị trí số 01).

Tại chân cầu thang có 01 (Một) máy chà tường nhãn hiệu: Nanb.

Tại bậc cầu thang giáp chân cầu thang có 01 (Một) máy chà tường nhãn hiệu: SFUN, bên trên máy có dính chất màu nâu đỏ, nghi là máu.

Tại bậc giữa cầu thang có 01 (Một) tấm ván gồm 03 (Ba) tấm ván ghép lại, kích thước: 1,8 x 0,42m, dày 02cm. Bên cạnh có 01 (một) cây gỗ dài 4,05m, đường kính trung bình 07cm.

Tại chiều nghỉ cầu thang có 04 (Bốn) giàn giáo bằng kim loại (hai giàn giáo xếp chồng lên nhau), kích thước 01 (Một) giàn giáo 1,62m x 1,25m, cao 1,5m, chân giàn giáo được bê lên các thùng sơn nhãn hiệu KALADA, cao 0,36m. Chiều cao từ mặt giàn giáo đến mặt chiều nghỉ là 3,35m.

Mặt trên giàn giáo giáp tường phía Đông có 01 (Một) cây gỗ dạng trụ tròn đã khô, một đầu cắt tương đối phẳng được buộc vào góc giàn giáo, đầu còn lại bị gãy nham nhở, cây gỗ dài 2,64m, đường kính trung bình 08cm (vị trí số 02).

Tại hành lang tầng 2 giáp cầu thang có 02 (Hai) giàn giáo bằng kim loại kích thước: 1,62m x 1,25m, cao 1,5m. Từ mặt giàn giáo này đến mặt giàn giáo tại chiều nghỉ được kê bằng các cây gỗ, bên trên được kê bằng các tấm ván, kích thước tổng thể mặt trên giàn giáo: 4,95m x 3,65m, chiều cao từ mặt giàn giáo đến nền nhà tầng 01 (Một) là: 5,3m. Mặt trên giàn giáo tại hành lang tầng 02 (Hai) giáp tường phía Đông có 01 (Một) cây gỗ dạng trụ tròn đã khô, một đầu cắt tương đối phẳng, được buộc vào góc giàn giáo, một đầu bị gãy nham nhở, cây gỗ dài 1,48m, đường kính trung bình 08cm (vị trí số 03).

* Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 290/KL-KTHS, ngày 14/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

“Nguyên nhân chết của Lý Văn L: Chấn thương sọ não, điều trị không hồi phục, trên người bị đa vết thương.”

* Đối với thương tích của Nguyễn Chung H1: Tại Bệnh án ngoại khoa số 24674 ngày 05/09/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H xác định:

- Thân đốt D9 và D11 đẩy lồi ra tường sau gây hẹp ống sống, chỗ hẹp nhất 7mm. Vỡ lún thân đốt sống D4, D5, D7, D9, D11 có phù tủy xương.

- Thân đốt sống D9 và D11 đẩy lồi ra tường sau gây hẹp ống sống, chỗ hẹp nhất 7mm.

* Đối với thương tích của Long Văn Ng: Tại Bệnh án ngoại khoa số 24674 ngày 05/09/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H xác định:

- Giảm đường cong sinh lý cột sống thắt lưng.

- Giảm chiều cao đốt sống L1.

- Xẹp vỡ đốt sống L2.

Ngày 23/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra các Quyết định trưng cầu giám định số: 155/QĐ-CQĐT và 156/QĐ-CQĐT trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh H giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1. Tuy nhiên, quá trình làm việc Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 xin từ chối giám định. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành giải thích quyền lợi, nghĩa vụ cho Ng và H1, tuy nhiên, Ng và H1 kiên quyết không đến Trung tâm pháp y tỉnh H để tiến hành giám định và có Đơn từ chối giám định gửi đến Cơ quan điều tra với lý do sự việc xảy ra ngoài ý muốn, tình trạng thương tích của Ng và H1 nhẹ đến nay đã bình phục hoàn toàn, ngoài ra

sau khi sự việc xảy ra các bên liên quan đã tự nguyện bồi thường về dân sự. Do vậy, không có căn cứ để xem xét về thương tích của Ng và H1.

* Tại công văn số: 1384/LĐTBOXH-TTr ngày 10/10/2022 của Sở lao động thương binh xã hội tỉnh H trả lời:

1. Tại Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định các nạn nhân trong vụ tai nạn trên là đối tượng được điều chỉnh trong Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2. Đây là vụ tai nạn lao động được xử lý theo Nghị định số: 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn vệ sinh lao động.

* Đối với hệ thống giàn giáo: Đây là hệ thống giàn giáo do H tự chỉ đạo H1 và Ng dựng lên để sử dụng trong quá trình sơn tường tại trường THCS Q, huyện V, tỉnh H. Hệ thống này được dựng lên từ các thanh kim loại, thùng sơn, ván gỗ và cây gỗ có sẵn tại hiện trường, không qua kiểm định tại cơ quan có thẩm quyền.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-VX ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố Kiều Văn H về tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tội danh Tuyên bố bị cáo Kiều Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về an toàn lao động. Hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 18 đến 22 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Kiều Văn H tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Kh, thành phố H, tỉnh H nhận được quyết định thi hành án cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Kiều Văn H về Ủy ban nhân dân phường Kh, thành phố H, tỉnh H nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 99 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ. Hủy quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Kiều Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Kiều Văn H đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại Lý Văn L số tiền 30.000.000^d (Ba mươi triệu đồng), đã bồi thường sức khỏe cho bị hại Nguyễn Chung H1 và Long Văn Ng. Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Văn L là Lý A V, bị hại Nguyễn Chung H1 và Long Văn Ng đã tự nguyện hòa giải, thỏa thuận, giải quyết xong toàn bộ về phần dân sự nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo Kiều Văn H 01 Máy chà tường nhãn hiệu Nanb, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy); 01 Máy chà tường nhãn hiệu SFUN, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 hệ thống giàn giáo gồm: 06 Thùng sơn nhãn hiệu LAKADA; 05 khung giàn giáo bằng kim loại; 05 Cột gỗ; 01 Cột gỗ dài 2,64m, đường kính trung bình 08 cm một đầu cắt phẳng, một đầu bị gãy nham nhở; 01 Cột gỗ dài 1,48m, đường kính trung bình 08cm một đầu cắt phẳng, một đầu bị gãy nham nhở; 16 Tấm ván gỗ, đã qua sử dụng; 01 Tấm ván gỗ kích thước 02m x 0,31m, dày 02cm, đã qua sử dụng; 02 Thanh kim loại dùng để cố định giàn giáo dài 2,01m, đã qua sử dụng; 01 Ván gỗ có kích thước 1,8m x 0,42m, dày 02cm đã qua sử dụng; 01 Cột gỗ dài 4,05m, đường kính trung bình 07cm, đã qua sử dụng;

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện V, tỉnh H và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H ngày 16/01/2023).

Án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Kiều Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa. Vắng mặt những người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại (có đơn xin xét xử vắng mặt), những người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án.

[3] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Kiều Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: biên bản khám nghiệm hiện trường (Tờ BL số 44 đến BL số 51), biên bản khám nghiệm tử thi (Tờ BL

số 53 đến BL số 60), Kết luận giám định pháp y tử thi cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/08/2022, Kiều Văn H đưa Lý Văn L, Lùng A N, Long Vàng C, Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 đến sơn công trình trường THCS Q nhưng không trang bị đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân, không tổ chức huấn luyện công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn về xây dựng. Tại đây, H chỉ đạo H1 và Ng sử dụng các khung giàn giáo bằng kim loại, ván gỗ, thùng đựng sơn và các cây gỗ dựng thành một hệ thống giàn giáo có kích thước 4,95m x 3,65m, cao 5,3m ở khu vực cầu thang và hành lang tầng hai nhà lớp học hai tầng của trường để sơn trần tầng hai của nhà lớp học. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, trong khi L, Ng và H1 đang đứng trên mặt giàn giáo làm việc thì một cây gỗ dùng để dựng giàn giáo bị gãy, dẫn đến L, Ng, H1 rơi từ mặt giàn giáo xuống nền tầng một. Hậu quả: Lý Văn L, Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H cấp cứu. Do thương tích nặng Lý Văn L đã chết hồi 05 giờ ngày 23/08/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 12 Luật an toàn, vệ sinh lao động và không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn về xây dựng (Quy định tại điểm 2.2 (Giàn giáo và thang) QCVN 18/2021/BXD của Bộ Xây dựng). Hành vi mà bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

[4] Điều 295 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....”

[5] Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố bị cáo Kiều Văn H về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, trong quá trình lao động, sơn sửa trần nhà, bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn lao động, dẫn đến xảy ra tai nạn lao động làm cho Anh Lý Văn L tử vong và Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 bị thương tích. Hành vi đó không những xâm phạm đến tính mạng của bị hại mà ảnh hưởng trực tiếp trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình giải quyết vụ án: bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[9] Xét thấy, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu và phạm tội với lỗi vô ý, có khả năng tự cải tạo và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo và đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 295 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Kiều Văn H đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại Lý Văn L số tiền 30.000.000^d (Ba mươi triệu đồng), đã bồi thường sức khỏe cho bị hại Nguyễn Chung H1 và Long Văn Ng. Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Văn L là Lý A V, bị hại Nguyễn Chung H1 và Long Văn Ng không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự, nên HĐXX không đề cập xử lý.

[12] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106, của Bộ luật tố tụng Hình sự, HĐXX xử lý như sau:

[13] Đối với 01 hệ thống giàn giáo gồm: 05 khung giàn giáo bằng kim loại; 06 thùng sơn nhãn hiệu LAKADA; 05 cột gỗ; 01 cột gỗ dài 2,64m, đường kính trung bình 08cm một đầu cắt phẳng, một đầu bị gãy nham nhở; 01 cột gỗ dài 1,48m, đường kính trung bình 08cm một đầu cắt phẳng, một đầu bị gãy nham nhở; 16 tấm ván gỗ; 01 tấm ván gỗ kích thước 02m x 0,31m, dày 02cm; 02 thanh kim loại dùng để cố định giàn giáo dài 2.01m; 01 ván gỗ có kích thước 1,8m x 0,42m, dày 02cm; 01 cột gỗ dài 4,05m, đường kính trung bình 07cm là vật dụng sử dụng làm dàn giáo dẫn đến gây tai nạn lao động nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[14] Đối với 01 (một) máy chà tường nhãn hiệu Nanb, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 máy chà tường nhãn hiệu SFUN, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động). Xét thấy, vật chứng này dùng phục vụ việc cải tạo, sửa chữa Trường THCS Q, huyện V, tỉnh H không liên quan đến tội phạm, do vậy, cần trả lại cho bị cáo Kiều Văn H.

[15] Đối với việc giám định tỷ lệ thương tật của Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1: Ngày 23/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra các Quyết định trưng cầu giám định số: 155/QĐ-CQĐT và 156/QĐ-CQĐT trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh H giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1. Tuy nhiên, quá trình làm việc Long Văn Ng và Nguyễn Chung H1 xin từ chối giám định. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành giải thích quyền lợi, nghĩa vụ cho Ng và H1, tuy nhiên, Ng và H1 kiên quyết không đến Trung tâm pháp y tỉnh H để tiến hành giám định và có Đơn từ chối giám định gửi đến Cơ quan điều tra với lý do sự việc xảy ra ngoài ý muốn, tình trạng thương tích của Ng và H1 nhẹ đến nay đã bình phục hoàn toàn, ngoài

ra sau khi sự việc xảy ra các bên liên quan đã tự nguyện bồi thường về dân sự. Do vậy, không có căn cứ để xem xét về thương tích của Ng và H1.

[16] Về án phí: Bị cáo Kiều Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật và đồng thuận với quan điểm của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Kiều Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Kiều Văn H tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Kh, thành phố H, tỉnh H nhận được quyết định thi hành án cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Kiều Văn H về Ủy ban nhân dân phường Kh, thành phố H, tỉnh H nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 99 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ.

Hủy quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Kiều Văn H.

3. Vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Kiều Văn H 01 máy chà tường nhãn hiệu Nanb, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy); 01 máy chà tường nhãn hiệu SFUN, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy);

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 hệ thống giàn giáo gồm: 05 khung giàn giáo bằng kim loại; 06 Thùng sơn nhãn hiệu LAKADA; 05 cột gỗ; 01 cột gỗ dài 2,64m, đường kính trung bình 08 cm một đầu cắt phẳng, một đầu bị gãy nham nhỡ; 01 cột gỗ dài 1,48m, đường kính trung bình 08cm một đầu cắt phẳng, một đầu bị gãy nham nhỡ; 16 tấm ván gỗ, đã qua sử dụng; 01 tấm ván gỗ kích thước 02m x 0,31m, dày 02cm, đã qua sử dụng; 02 thanh kim loại dùng để cố định giàn giáo dài 2,01m, đã qua sử dụng; 01 ván gỗ có kích thước 1,8m x 0,42m, dày 02cm đã qua sử dụng; 01 cột gỗ dài 4,05m, đường kính trung bình 07cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện V, tỉnh H và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H ngày 16/01/2023).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Kiều Văn H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân